ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 519/BC-UBND	*Chư Pưh, ngày 16 tháng 12 năm 2019*

BÁO CÁO
Về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020

I. Tình hình, kết quả kiểm soát thủ tục hành chính

1. Tình hình triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP

UBND huyện các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện nội dung của số 43/UBND-CCHC ngày 15/01/2019 về việc triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. UBND huyện thường xuyên có văn bản hướng dẫn về công tác Kiểm soát TTHC đảm bảo đồng bộ, cụ thể các chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật gắn với việc giải quyết TTHC trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội[1].

Tổ Kiểm soát thủ tục hành chính huyện *(Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 về thành lập cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện)* đã thường xuyên tham mưu hướng dẫn các phòng, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác kiểm soát TTHC. Chỉ đạo Văn phòng HĐND-UBND huyện khuyến khích và tuyên truyền người dân sử dụng các dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công trực tuyến (Có 397 hồ sơ được trả qua dịch vụ bưu chính công ích).

2. Tình hình, kết quả kiểm soát thực hiện thủ tục hành chính

a) Tình hình, kết quả công bố, công khai thủ tục hành chính: Thường xuyên chỉ đạo các phòng, ban đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn duy trì việc niêm yết, công khai các thủ tục hành chính (TTHC) tại các trụ sở làm việc, trên Cổng/Trang thông tin điện tử cấp huyện/cấp xã, tại Bộ phận một cửa UBND huyện, xã để người dân, doanh nghiệp tra cứu, áp dụng TTHC[2]; đồng thời hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tiến hành sửa đổi, niêm yết theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ KSTTHC, trong đó đã niêm yết tại Bộ phận một cửa UBND huyện: 319 TTHC và Bộ phận một cửa các xã, thị trấn: 160 TTHC.

Thường xuyên nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn thực hiện nghiêm túc nội dung văn bản số 2780/VP-NC ngày 01/12/2017 của Văn phòng UBND tỉnh về việc công khai, niêm yết thủ tục hành chính.

---

[1] Công văn số 43/UBND-CCHC ngày 15/01/2019 về việc triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP của Văn phòng Chính Phủ; Công văn số 47/UBND-CCHC ngày 15/01/2019 về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác KSTTHC; Công văn số 1128/UBND-CCHC ngày 29/8/2019 về việc tăng cường triển khai giải quyết hồ sơ tại Bộ phận một của UBND các xã, thị trấn; Công văn số 1381/UBND-CCHC ngày 29/10/2019 và Công văn số 1503/UBND-CCHC ngày 29/11/2019 về việc tăng cường công tác kiểm soát TTHC.

[2] Công văn số 1128/UBND-CCHC ngày 29/8/2019, Công văn số 1381/UBND-CCHC ngày 29/10/2019 và Công văn số 1503/UBND-CCHC ngày 29/11/2019.

b) Tình hình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (Từ ngày 15/12/2018 đến hết ngày 15/12/2019):

* Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC: 40.981 (cấp huyện: 4.296, cấp xã: 36.685).

* Kết quả giải quyết TTHC:

- Số hồ sơ đã giải quyết: 40.995 hồ sơ.

+ Đúng hạn 40.995 hồ sơ, trong đó cấp huyện: 4.277, cấp xã: 36.678.

+ Trễ hạn 0 hồ sơ.

- Số hồ sơ đang giải quyết: 100 hồ sơ (cấp huyện: 88, cấp xã: 5).

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo).

3. Tình hình, kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: Đã niêm yết công khai thông tin, địa chỉ, email, số điện thoại đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện/xã. Trong năm 2019, chưa có trường hợp nào đến phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính.

4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC: Triển khai thực hiện Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; UBND huyện đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 15/01/2019 về việc Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2019. Kết quả: đã tổ chức rà soát 03 TTHC liên quan trực tiếp đến người dân thuộc lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch[3].

5. Tình hình, kết quả công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm soát TTHC bằng nhiều hình thức như phổ biến trên phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị, cuộc họp, các lớp tập huấn, các văn bản chỉ đạo.

Nội dung tuyên truyền, phổ biến tập trung vào các văn bản: Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ KSTTHC; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ. Huyện đã đăng tải thông tin pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính của huyện *(Đã đăng được 11 tin, bài liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, giải quyết TTHC, tra cứu TTHC trên zalo, ứng dụng dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử huyện)*.

II. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

[3] Báo cáo số 359/BC-UBND ngày 08/8/2019 kết quả thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019.

Công tác kiểm soát TTHC đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, chú trọng, khẳng định đây là nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính tại địa phương.

Chấn chỉnh việc công khai TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện và trên Cổng/Trang thông tin điện tử cấp huyện, cấp xã giúp tổ chức, cá nhân thuận lợi trong việc liên hệ thực hiện TTHC, nâng cao ý thức tổ chức kỷ luật, đạo đức công vụ và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc thụ lý, giải quyết hồ sơ, thủ tục đối với tổ chức, công dân.

Đã có hồ sơ tiếp nhận giải quyết từ dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả bằng dịch vụ bưu chính công ích.

2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế

Một số đơn vị, địa phương thực hiện kiểm soát TTHC còn mang tính hình thức; việc thực hiện TTHC còn để xảy ra những hạn chế như không có biên nhận hồ sơ; kết hợp công tác giải quyết TTHC với Hệ thống Quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 còn mang tính hình thức.

Công chức phụ trách kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện, xã đa số kiêm nhiệm nên không thực hiện nhiệm vụ một cách thường xuyên, triệt để.

Lĩnh vực giải quyết TTHC của ngành Lao động-TBXH có nhiều bất cập, nhiều thủ tục liên thông 2,3 cấp nhưng khó áp dụng vào hệ thống một cửa điện tử, một cửa liên thông. Lĩnh vực hành chính tư pháp, bảo hiểm xã hội chưa kết nối giữa hệ thống một cửa điện tử với các phần mềm của Bộ Tư pháp, Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

3. Nguyên nhân

Một số lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, các địa phương chưa thật sự quan tâm đến công tác rà soát TTHC trong lĩnh vực của cơ quan mình; công chức tiếp nhận TTHC chậm thực hiện việc cập nhật TTHC mới sửa đổi, bổ sung, thay thế, chưa thật sự quan tâm phục vụ nhân dân.

Chưa có sự kết nối giữa các cơ quan, đơn vị nhất là tỉnh, Trung ương trong giải quyết TTHC (Hộ tịch, Bảo hiểm xã hội).

III. Phương hướng nhiệm vụ trong năm 2020

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ cho cán bộ đầu mối thủ tục hành chính, kịp thời báo cáo về UBND huyện để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung thay thế theo quy định.

Thường xuyên cập nhật các TTHC được công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chỉ đạo các đơn vị thực hiện việc niêm yết công khai TTHC theo đúng quy định. Đảm bảo trong năm 2020: có 20% TTHC được giải quyết hoàn thành trên dịch vụ công mức độ 3, 4; 30% TTHC được tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Tổ chức thực hiện tốt công tác xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, TTHC khi tiếp nhận được văn bản của cấp trên.

Hướng dẫn cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ kiểm soát TTHC cấp huyện, cấp xã.

IV. Kiến nghị và đề xuất

1. Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ để huyện làm tốt công tác kiểm soát TTHC, đặc biệt trong công tác rà soát, đánh giá thực hiện thủ tục hành chính.

2. Đề nghị UBND tỉnh có hướng xây dựng một hệ thống dùng chung toàn tỉnh về công khai, tra cứu thủ tục hành chính cho cấp tỉnh, huyện, cấp xã truy cập (*hiển thị chi tiết tại Cổng thông tin điện tử tỉnh, cho phép trang thông tin điện tử cấp huyện/xã truy cập dữ liệu nhằm đảm bảo tính thống nhất, kịp thời trong quá trình niêm yết thủ tục hành chính*).

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Chư Pưh
Email: ubndchupuh@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 16.12.2019 11:01:35 +07:00

Rah Lan Lân

Biểu số 06b/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư số 02 /2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI HUYỆN CHƯ PƯH

Kỳ báo cáo: năm 2019

Đơn vị báo cáo: UBND huyện Chư Pưh

Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Kết quả giải quyết						Số hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
		Tổng số	Trong đó			Số hồ sơ đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết			Tổng số	Đã giải quyết		Đang giải quyết
			Số mới tiếp nhận trực tuyến	Số kỳ trước chuyển qua	Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính)	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		Đúng thời hạn	Quá hạn	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*
I	**TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (gồm 33 lĩnh vực)**														
1	Môi trường-Đất đai	2054	127	50	1877	1,976	1,976	0	78	78	0	2054	1976	0	78
2	Giao dịch bảo đảm	1106	0	0	1106	1,106	1106	0	0	0	0	1106	1106	0	0
3	Tư pháp	46	2	0	44	46	46	0	0	0	0	46	46	0	0
4	Phổ biến giáo dục pháp luật	5	0	0	5	5	5	0	0	0		5	5	0	0
5	Bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Hòa giải cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Đăng ký kinh doanh, HTX	21	0	0	21	21	21	0	0	0	0	21	21	0	0
9	Khiếu nại, tố cáo	45	0	0	45	35	35	0	10	10	0	45	35	0	10

10	Lao động - TBXH	274	0	0	274	274	274	0	0	0	0	274	274	0	0
11	Hạ tầng đô thị	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Quy hoạch xây dựng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Xây dựng	25	0	0	25	25	25	0	0	0	0	25	25	0	0
14	Công thương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Kinh doanh khí	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Đường thủy nội địa	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Thi đua khen thưởng	775	223	0	552	775	775	0	0	0	0	775	775	0	0
18	Tổ chức bộ máy	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Tôn giáo	1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	1	1	0	0
20	Công chức viên chức	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
21	Kinh tế hợp tác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
22	Thủy sản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
23	Khoa học, công nghệ và môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
24	Quản lý chất lượng nông, lâm sản	9	0	0	9	9	9	0	0	0	0	9	9	0	0
25	Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
26	Viễn thông intenet	4	2	0	2	4	4	0	0	0	0	4	4	0	0
27	Văn hóa	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
28	Xuất bản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
29	Lễ hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
30	Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
31	An toàn thực phẩm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
32	Công sản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
33	Thủy lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng cộng	***4,365***	***354***	***50***	***3,961***	***4,277***	***4,277***	***0***	88	***88***	***0***	***4,365***	***4,277***	***0***	***88***

II	**TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã**														
1	Đường thủy nội địa-đường bộ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Nông nghiệp và PTNT-Lâm nghiệp, thủy lợi	0	0	0	0	0	0		0	0	0	0	0	0	0
3	Đất đai-môi trường	1,581	0	0	1,581	1,574	1,574	0	7	7	0	1,581	1,574	0	7
4	Tư pháp	32,805	0	0	32,805	32,805	32,805	0	0	0	0	32,805	32,805	0	0
5	Dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
6	Thi đia-khen thưởng và tôn giáo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Đăng ký quản lý cư trú	1,478	0	0	1,478	1,478	1,478	0	0	0	0	1,478	1,478	0	0
8	Nhà ở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Văn hóa-xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân	62	0	0	62	62	62	0	5	5	0	62	57	0	5
11	Giáo dục và đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Dân số	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Công sản	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
14	Chính sách	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Nghĩa vụ quân sự	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Lao động - TBXH	759	0	0	759	759	759	0	0	0	0	759	759	0	0
17	An toàn đập, hồ chứa và thủy điện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng cộng	***36,685***	***0***	***0***	***36,685***	***36,678***	***36,678***	***0***	***12***	***12***	***0***	***36,685***	***36,673***	***0***	***12***

Biểu số 6g/VPCP/KSTT

Ban hành theo Thông tư số 02 /2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

NGUYÊN NHÂN QUÁ HẠN ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TỒN ĐỌNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (Quý/năm)

Kỳ báo cáo: năm 2019

Đơn vị báo cáo: UBND huyện Chư Pưh

Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai

STT	Lĩnh vực, công việc giải quyết	Số lượng hồ sơ	Nguyên nhân quá hạn	Ghi chú
1	2	3	4	5
2				
3				
	Tổng số:			

Biểu số 5a/VPCP/KSTT

KẾT QUẢ XỬ LÝ PHẢN ÁNH KIẾN NGHỊ (PAKN) VỀ QUY ĐỊNH HÀNH CHÍNH (Quý/năm)

Đơn vị báo cáo: UBND huyện Chư Pưh

Ban hành theo Thông tư số 02 /2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017.

Kỳ báo cáo: năm 2019

Đơn vị nhận báo cáo: Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai

Ngành, lĩnh vực có PAKN	Số PAKN về quy định hành chính được tiếp nhận (bao gồm kỳ trước chuyển qua)			Kết quả xử lý PAKN về quy định hành chính								Đăng tải công khai kết quả xử lý
		Chia ra		Đã xử lý					Đang xử lý			
					Chia theo nội dung PAKN		Chia theo thời điểm tiếp nhận			Chia ra		
	Tổng số	Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tổng số	Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	Tiếp nhận mới trong kỳ	Kỳ trước chuyển qua	Tổng số	Số PAKN về hành vi hành chính	Số PAKN về nội dung quy định hành chính	
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
.....	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0